

Số: /KL-TTTH

Thanh Hóa, ngày tháng 4 năm 2026

KẾT LUẬN

Thanh tra hoạt động thu, chi tài chính và các khoản huy động xã hội hóa khác tại trường tiểu học Tân Phong 1, xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định thanh tra số 318/QĐ-TTTH ngày 20/01/2026 của Chánh thanh tra tỉnh về “Thanh tra hoạt động thu, chi tài chính và các khoản huy động xã hội hóa khác đối với các trường THCS Nguyễn Hồng Lễ, mầm non Quảng Cư, phường Sầm Sơn và tiểu học Tân Phong 1, xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hóa”.

Căn cứ Báo cáo kết quả thanh tra của Trường Đoàn Thanh tra, giải trình của đơn vị được thanh tra và ý kiến thẩm định dự thảo kết luận, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận, như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường Tiểu học Tân Phong 1 là đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên nhóm III. Giai đoạn 2021-2025, quy mô hoạt động của Trường cơ bản tăng dần về số lớp học, số học sinh và cán bộ giáo viên, nhân viên. Các khoản chi được thực hiện cơ bản trong phạm vi dự toán ngân sách và nguồn thu hợp pháp khác; việc quản lý, sử dụng kinh phí gắn với quy mô hoạt động thực tế và chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản và tổ chức thực hiện thu - chi tài chính, huy động xã hội hóa trong nhà trường

1.1. Việc tiếp nhận các văn bản, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, chấp hành các quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về quản lý tài chính, xã hội hóa trong nhà trường

Giai đoạn từ năm 2021 đến 2025, Trường tiểu học Tân Phong 1 đã tiếp nhận nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quản lý tài chính, xã hội hóa của cấp tỉnh, cấp huyện và Sở Giáo dục & đào tạo, như: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thu học phí đối với đơn vị sự nghiệp số 149/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021, về quản lý thu ngoài ngân sách số 287/2022/NQ-HĐND ngày 13/07/2022 và số 02/2023/NQ-HĐND ngày 24/03/2023; văn bản của Sở Giáo dục và đào tạo hướng dẫn quản lý thu chi ngoài ngân sách, hướng dẫn các khoản thu

năm học từ năm 2021 đến 2026 (Công văn số 2615/SGDDĐT-KHTC ngày 21/09/2021, 2791/SGDDĐT-KHTC ngày 11/9/2023, 2671/SGDDĐT-KHTC ngày 27/8/2024, 3279/SGDDĐT-KHTC ngày 09/9/2025); các quyết định về việc giao dự toán ngân sách nhà nước, chủ trương kế hoạch vận động tài trợ xã hội hóa từ năm 2021 đến 2026.

Sau khi tiếp nhận các văn bản cấp trên, Ban giám hiệu nhà trường đã tổ chức họp, thảo luận, triển khai, quán triệt, kịp thời đến các bộ phận, cá nhân có liên quan để tổ chức thực hiện theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, thường xuyên kiểm tra, giám sát, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

1.2. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác thu, chi tài chính đầu năm học; văn bản về vận động, tiếp nhận và quản lý, sử dụng các khoản huy động xã hội hóa; kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các khoản thu khác theo quy định

Giai đoạn từ năm 2021 đến 2025, căn cứ các quy định của pháp luật và hướng dẫn của tỉnh, ngành, hàng năm Trường Tiểu học Tân phong 1 đã xây dựng và ban hành các Kế hoạch tài chính, thu - chi, kế hoạch thực hiện các khoản thu dịch vụ, thu sự nghiệp và các văn bản chỉ đạo nội bộ khác (Kế hoạch số 67/KH-THTP1 ngày 10/10/2021, 177/KH-THTP1 ngày 13/10/2022, 78/KH-THTP1 ngày 27/09/2023, 78/KH-THTP1 ngày 23/09/2024, 72/KH-THTP1 ngày 25/09/2025); Kế hoạch vận động, tiếp nhận và quản lý sử dụng các khoản huy động xã hội hóa (Kế hoạch số 65/KH-THTP1 ngày 10/10/2021, 175/KH-THTP1 ngày 12/10/2022, 75/KH-THTP1 ngày 25/09/2023, 76/KH-THTP1 ngày 20/09/2024, 67/KH-THTP1 ngày 20/09/2025); Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công (Quyết định số 01/QĐ-THTP1 ngày 11/01/2021, 26/QĐ-THTP1 ngày 05/09/2022, 04/QĐ-THTP1 ngày 04/01/2023, 02/QĐ-THTP1 ngày 04/01/2024, 03/QĐ-THTP1 ngày 04/01/2025).

Các văn bản sau khi ban hành, đã được Trường tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc trong các hội nghị và công khai theo quy định (Thông báo về niêm yết công khai số 80/TB-THTP1 ngày 15/10/2021, 92/TB-THTP1 ngày 25/10/2022, 72/TB-THTP1 ngày 10/10/2023, 65/TB-THTP1 ngày 05/10/2024, 69/TB-THTP1 ngày 08/10/2025).

1.3. Trách nhiệm người đứng đầu trong công tác quản lý thu, chi tài chính; việc phân công nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát nội bộ trong quản lý tài chính

Hàng năm, Hiệu Trưởng và tập thể lãnh đạo Nhà trường đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác quản lý thu chi tài chính. Ban giám hiệu nhà trường đã

phân công cụ thể tại các cuộc họp chi bộ, chuyên môn, phân định rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân, tập thể để thực hiện trong các năm học (Quyết định số 62/QĐ-THTP1 ngày 15/8/2021, 63/QĐ-THTP1 ngày 15/8/2022; 83/QĐ-THTP1 ngày 20/8/ 2023; 64 /QĐ-THTP1 ngày 20/8/2024; 58/QĐ-THTP1 ngày 01/8/2025). Trong quá trình thực hiện, Ban giám hiệu thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả. Việc đánh giá kết quả thực hiện được tổng hợp vào Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo từng năm học của nhà trường.

2. Công tác quản lý thu, chi tài chính

2.1. Việc xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ

Giai đoạn từ năm 2021 đến 2025, hàng năm Trường tiểu học Tân Phong 1 đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ làm cơ sở quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí của đơn vị. Quy chế đã được phê duyệt tại các Quyết định số 01/QĐ-THTP1 ngày 11/01/2021, 01/QĐ-THTP1 ngày 11/01/2022, 04/QĐ-THTP1 ngày 04/01/2023, 04/QĐ-THTP1 ngày 04/01/2024, 02/QĐ-THTP1 ngày 04/01/2025.

Qua kiểm tra cho thấy:

- Tại Quyết định số 01/QĐ-THTP1 ngày 11/01/2021 về ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021, phần căn cứ có 02 văn bản đã hết hiệu lực (*Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định về Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 71/2006 TT-BTC của Bộ Tài Chính về Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ*) là chưa đảm bảo theo quy định.

- Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021 và năm 2025 chưa có ý kiến thống nhất của tổ chức công đoàn là chưa đảm bảo theo quy định tại Khoản 2, điểm VII Thông tư số 71/2006/TT-BTC của Bộ Tài Chính và khoản 3 điều 11 Thông tư số 56/2022/TT-BTC của Bộ Tài Chính “Hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của Đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập”.

2.2. Việc lập, phân bổ, giao dự toán và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước được giao

Trên cơ sở các văn bản quy định của pháp luật, văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính, Sở GD&ĐT, Trường đã lập dự toán trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt. Sau khi được phê duyệt, Trường tiểu học Tân phong 1 đã thực hiện phân bổ chi tiết dự toán theo mục lục NSNN gửi Phòng Tài chính-KH và Kho bạc Nhà nước để thực hiện kiểm soát chi và thực hiện thanh quyết toán. Cụ thể:

Năm	Kinh phí năm trước chuyển sang (đồng)	Kinh phí giao trong năm (đồng)	Kinh phí quyết toán (đồng)	Kinh phí hủy, giảm (đồng)	Kinh phí chuyển năm sau (đồng)	Ghi chú
Năm 2021	0	4.823.503.000	4.823.503.000	0	0	
Năm 2022	0	4.820.134.000	4.820.134.000	0	0	
Năm 2023	0	5.871.298.000	5.867.262.978	4.035.022	0	
Năm 2024	0	7.666.425.100	7.658.410.100	6.143.000	1.872.000	
Năm 2025	1.872.000	9.974.214.000	9.879.504.928	67.442.840	29.138.232	

Qua kiểm tra cho thấy:

- Quy trình lập dự toán, thẩm định, phê duyệt dự toán đầu năm; thực hiện việc phân bổ, thu chi và trình tự thanh quyết toán ngân sách của trường tiểu học Tân phong 1 đúng theo quy định.

- **Tuy nhiên**, việc chi phụ cấp giáo viên thể dục không cùng với kỳ chi lương hàng tháng mà chi theo cả học kỳ là không đúng với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ “quy định về chế độ bồi dưỡng và chế độ trang phục đối với giáo viên. Giảng viên thể dục thể thao”; chi chế độ học sinh khuyết tật chi sai thời điểm theo Điều 21 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ “quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo”. Nguyên nhân là do các khoản chi này được UBND huyện Quảng Xương cũ cấp bổ sung, không cấp cùng với dự toán được giao hàng năm.

3. Công tác nghiệp vụ kế toán, thực hiện công khai và báo cáo tài chính

3.1. Việc mở, ghi chép, quản lý chứng từ, sổ sách kế toán, hạch toán các khoản thu, chi tài chính

Việc mở, ghi chép, quản lý chứng từ, sổ sách kế toán, hạch toán các khoản thu, chi tài chính được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính “Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp”. Đơn vị hạch toán kế toán trên phần mềm kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh phản ánh đầy đủ kịp thời vào sổ sách kế toán. Công tác lập báo cáo tài chính hàng năm theo quy định hiện hành về biểu mẫu và thời gian lập báo cáo tài chính. Cơ bản các sổ sách, chứng từ kế toán được lưu trữ đầy đủ đúng theo quy định của Luật Kế toán. Công tác xét duyệt quyết toán đơn vị đã lập báo cáo quyết toán các năm 2021, 2022, 2023, 2024 gửi Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Quảng Xương cũ và đã được thẩm định xét duyệt quyết toán năm theo quy định; năm 2025, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, chưa được thẩm định xét duyệt quyết toán theo quy định.

Qua kiểm tra cho thấy:

- Từ năm 2021 đến năm 2025 không có biên bản kiểm kê quỹ tiền mặt định kỳ cuối tháng, quý theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Thông tư 107/2017/TT- BTC.

- Một số chứng từ chi chưa đảm bảo hợp lệ theo quy định tại Điều 16, Mục 1 Luật Kế toán năm 2015 và về kế toán, như: *Thiếu số chứng từ; thiếu ngày, tháng, năm; thiếu chữ ký, không đóng dấu, chưa điền đầy đủ nội dung trên chứng từ.*

- Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành công việc mua sắm máy tính năm 2021 dùng sai mẫu theo quy định tại Điều 6 Thông tư 62/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính “Hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ Ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước”.

3.2. Việc thực hiện kiểm soát chi qua Kho bạc Nhà nước

Các khoản chi phải thực hiện kiểm soát chi qua Kho bạc Nhà nước có trong dự toán Ngân sách được thông báo, được thủ trưởng đơn vị chuẩn chi; khoản chi đúng thẩm quyền ký duyệt, nội dung chi phù hợp tính chất hoạt động của nhà trường. Các khoản chi chấp hành đúng quy định về nguyên tắc thanh toán trực tiếp và thanh toán không dùng tiền mặt qua hệ thống KBNN.

3.3. Việc thực hiện công khai tài chính trong nhà trường theo quy định; lập, gửi và lưu trữ báo cáo tài chính theo quy định

Nhà trường thực hiện công khai tài chính tại hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động hàng năm cơ bản đầy đủ theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 15 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; thực hiện công khai Ngân sách theo Điều 4, Điều 5 Thông tư 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài Chính “Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ”.

3.4. Quản lý và theo dõi tài sản cố định

Qua thanh tra cho thấy: Việc báo cáo kê khai định kỳ, công khai tài sản công của Nhà trường 1 chưa đầy đủ biểu mẫu theo quy định tại điều 10, điều 11 Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính “Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công”.

4. Thực hiện và quản lý thu, chi các khoản tài chính trong nhà trường

4.1. Các khoản thu ngân sách, thu theo quy định của Nhà nước

Giai đoạn 2021-2025, các khoản thu ngân sách, thu theo quy định Nhà nước chủ yếu là tiền thu Bảo hiểm y tế học sinh: Tổng số tiền đã thu và nộp về cơ quan

BHXH huyện Quảng Xương cũ các năm học từ 2021-2022 đến 2025-2026 là 2.692.223.405 đồng, bao gồm: 2021-2022 thu 422.415.000 đồng; 2022-2023 thu 450.340.335 đồng; 2023-2024 thu 536.711.900 đồng; 2024-2025 thu 711.345.720 đồng; 2025-2026 thu 571.410.450 đồng.

Qua kiểm tra cho thấy: Trường tiểu học Tân Phong 1 đã thực hiện quản lý, sử dụng khoản thu ngân sách và các khoản thu theo quy định của Nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Kế toán và văn bản hướng dẫn hiện hành.

4.2. Các khoản thu dịch vụ, thu thỏa thuận trong nhà trường

Giai đoạn từ 2021 đến 2025, các khoản thu dịch vụ của Trường chủ yếu từ các nguồn trông giữ xe, nước uống, học phẩm phục vụ thi và kiểm tra, sổ liên lạc điện tử, tiền ăn bán trú, dạy kỹ năng sống, vệ sinh. Tổng số tiền Trường tiểu học Tân phong 1 đã thu và quản lý trong 05 năm là **3.976.391.000** đồng, cụ thể:

- Tiền trông giữ xe là 37.650.000 đồng;
- Tiền nước uống là 368.254.000 đồng;
- Tiền học phẩm phục vụ thi, kiểm tra 137.210.000 đồng;
- Tiền sổ liên lạc điện tử là 168.900.000 đồng;
- Tiền vệ sinh trường lớp là 437.043.000 đồng;
- Tiền ăn bán trú là 2.204.822.000 đồng;
- Tiền dạy kỹ năng sống là 622.512.000 đồng.

Qua kiểm tra cho thấy:

Trường tiểu học Tân Phong 1 đã thực hiện thu, quản lý, sử dụng khoản thu dịch vụ, thu thỏa thuận trong nhà trường theo đúng hướng dẫn của Sở, ngành và quy định tại Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế - Bộ GD&ĐT quy định về công tác y tế trường học, Nghị quyết 286/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh “Quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của Nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”

4.3. Các khoản thu của tổ chức, đoàn thể liên quan đến học sinh

Trong thời kỳ thanh tra, Trường tiểu học Tân Phong 1 chỉ thực hiện thu quỹ Chữ thập đỏ và quỹ Đội, kế hoạch nhỏ. Trong 05 năm, tổng số tiền thu của quỹ Chữ thập đỏ là 41.750.000 đồng, tổng số tiền đã chi 32.620.000 đồng, còn dư quỹ 9.130.000 đồng; quỹ Đội, kế hoạch nhỏ là 104.600.000 đồng, tổng số tiền đã chi 81.775.000 đồng, còn dư quỹ 22.825.000 đồng.

Qua kiểm tra cho thấy:

- Các khoản chi quỹ Chữ thập đỏ đã thực hiện theo Công văn số 211/CTĐTH - VP ngày 19/8/2019 Hội Chữ thập đỏ tỉnh Thanh Hóa về “Việc quản lý thu, chi quỹ Hội và Hội phí của hội viên Chữ thập đỏ trong trường học”.

- Các khoản thu, chi quỹ Đội, kế hoạch nhỏ thực hiện đúng theo Hướng dẫn Liên ngành số 48-HD/LN ngày 10/9/2019 và số 96-HD/LN ngày 17/8/2022 của Sở GD&ĐT - Tỉnh đoàn tỉnh Thanh Hóa “Hướng dẫn xây dựng, quản lý và sử dụng quỹ Đoàn - Đội trong trường học giai đoạn 2019 - 2022 và 2022 - 2027”. Quỹ đội nhà trường tự theo dõi và làm hồ sơ chứng từ theo quy định.

4.4. Các khoản thu từ vận động xã hội hóa giáo dục

Trong 5 năm học, nhà trường đã vận động xã hội hóa để mua bổ sung bàn ghế học sinh, xây dựng nhà ăn bán trú, mua sắm trang thiết bị với tổng số tiền là **758.969.000 đồng**, cụ thể:

STT	Năm học	Nội dung huy động	Tổng số thu (đồng)	Tổng số chi (đồng)
1	2021-2022	Huy động xã hội hóa, vận động tài trợ năm học 2021-2022	69.000.000	69.000.000
		Mua bổ sung 30 bộ bàn ghế học sinh	41.400.000	41.400.000
		Mua bổ sung 20 bộ bàn ghế học sinh	27.600.000	27.600.000
2	2022-2023	Huy động xã hội hóa, vận động tài trợ năm học 2022-2023	240.650.000	240.650.000
		Mua bổ sung 70 bộ bàn ghế loại 2 chỗ ngồi (bán trú)	133.000.000	133.000.000
		Bảng trượt thông minh nguyên khổ 4m bảng từ nhập khẩu Hàn Quốc 01 cái	6.600.000	6.600.000
		Làm rèm cửa sổ phòng học chức năng tầng 3 khu nhà mới	8.400.000	8.400.000
		Làm bạt che nắng các phòng học chức năng tầng 3 khu nhà mới	10.080.000	10.080.000
		Chi mua thiết bị đồ dùng phòng thiết bị, phòng thư viện, phòng đội, phòng thư viện xanh	82.570.000	82.570.000
3	2023-2024	Huy động xã hội hóa, vận động tài trợ năm học 2023-2024	239.972.000	239.972.000
		Làm công trình xây dựng nhà ăn bán trú năm học 2023-2024	239.972.000	239.972.000
4	2024-2025	Huy động xã hội hóa, vận động tài trợ năm học 2024-2025	209.347.000	209.347.000
		Bổ sung 20 bộ bàn ghế 02 chỗ ngồi cho học sinh	38.000.000	38.000.000
		Bảng trượt thông minh nguyên khổ 4m bảng từ nhập khẩu Hàn Quốc 04 cái	26.400.000	26.400.000
		Mua bổ sung 01 tivi	18.000.000	18.000.000
		Thanh toán tiền hợp đồng công trình sửa chữa thay mái tôn nhà lớp học và lát nền 02 phòng học NH 2024-2025	114.997.000	114.997.000
		Mua bổ sung 05 bộ bàn ghế giáo viên NH 2024-2025	9.950.000	9.950.000
		Mua bổ sung tủ đựng đồ dùng dạy học : 01 cái	2.000.000	2.000.000

Qua kiểm tra hồ sơ tiếp nhận các khoản tài trợ cho thấy:

Nhà trường có theo dõi các khoản từ vận động tài trợ, huy động xã hội hóa trên sổ kế toán, nhưng không lập riêng sổ để theo dõi số tiền tài trợ này là chưa đúng quy định tại điểm a, khoản 2, điều 6 Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân”.

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

1.1. Ưu điểm

Trong 05 năm từ 2021 đến 2025, Trường tiểu học Tân phong 1 đã thực hiện đầy đủ, đảm bảo quy định các công việc sau:

- Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản và tổ chức thực hiện thu - chi tài chính, huy động xã hội hóa trong nhà trường.

- Quy trình lập dự toán, thẩm định, phê duyệt dự toán đầu năm; việc phân bổ, thu chi và trình tự thanh quyết toán ngân sách.

- Việc kiểm soát chi qua Kho bạc Nhà nước đối với các khoản bắt buộc phải chi phải kiểm soát chi qua Kho bạc.

- Việc thực hiện công khai tài chính trong nhà trường.

- Việc thu, quản lý, sử dụng đối với các khoản thu ngân sách, thu theo quy định của Nhà nước, khoản thu dịch vụ, thu thỏa thuận trong nhà trường, thu của tổ chức, đoàn thể liên quan đến học sinh.

1.2. Tồn tại, vi phạm

- Việc soạn thảo ban hành văn bản như Quy chế chi tiêu nội bộ, phần căn cứ vẫn nêu Văn bản đã hết hiệu là chưa đúng quy định.

- Việc tổ chức thực hiện chi một số khoản theo dự toán ngân sách được giao còn sai thời điểm theo quy định (chi phụ cấp giáo viên thể dục; chi chế độ học sinh khuyết tật).

- Việc mở, ghi chép, quản lý chứng từ, sổ sách kế toán, hạch toán các khoản thu, chi tài chính vẫn còn một số sai sót về hình thức và thiếu chứng từ, như: Không có biên bản kiểm kê quỹ tiền mặt định kỳ cuối tháng, quý; một số chứng từ chi chưa đảm bảo hợp lệ theo quy định của pháp luật về kế toán như (*thiếu số chứng từ; thiếu ngày, tháng, năm; thiếu chữ ký, không đóng dấu, chưa điền đầy đủ nội dung trên chứng từ*); Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành công việc mua sắm máy tính năm 2021 dùng sai mẫu theo quy định.

- Việc báo cáo kê khai định kỳ, công khai tài sản công của Nhà trường chưa đầy đủ biểu mẫu theo quy định.

1.3. Trách nhiệm

Đề xảy ra những tồn tại, vi phạm nêu trên trách nhiệm thuộc về Hiệu trưởng, Ban Giám hiệu nhà trường và các bộ phận, cá nhân có liên quan.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với Trường Tiểu học Tân phong 1

- Hiệu trưởng, tập thể Ban Giám hiệu nhà trường và các bộ phận, cá nhân có liên quan nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, vi phạm đã chỉ ra.

- Thực hiện chấn chỉnh và hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, quy trình trong công tác nghiệp vụ kế toán, thực hiện công khai và báo cáo tài chính; thu chi tài chính trong nhà trường và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nhà trường trong những năm học tiếp theo.

- Thực hiện đầy đủ quy định tại Điều 54 Luật Thanh tra năm 2025 và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày công khai Kết luận Thanh tra.

2.2. Kiến nghị Chủ tịch UBND xã Lưu Vệ

Chỉ đạo Trường Tiểu học Tân Phong 1 xây dựng Kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, trong việc thực hiện công tác quản lý tài chính, ngân sách nhằm đáp ứng tốt việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục của đơn vị; hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục công lập phù hợp với điều kiện, mức sống của nhân dân trên địa bàn.

2.3. Việc công khai kết luận thanh tra

Việc công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc Hội.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- UBKT Tỉnh ủy (để b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để b/c);
- Chánh Thanh tra tỉnh (để b/c);
- Phòng Nghiệp vụ 9 (để th/h);
- Trường tiểu học Tân phong 1 (để th/h);
- UBND xã Lưu Vệ (để th/h);
- Lưu: VP, P2, P9, Đoàn Thanh tra.

CHÁNH THANH TRA

Vũ Văn Đạt